

Số: /ĐHQGHN-ĐT&CTSV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v Thông báo chương trình học bổng
theo diện hiệp định giữa Việt Nam và
Chính phủ Cộng hòa Ác-mê-ni-a
năm 2025

Kính gửi: - Văn phòng và các Ban chức năng của ĐHQGHN;
- Các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN.

Ngày 04 tháng 04 năm 2025, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) nhận được Thông báo số 355/TB-BGDĐT ngày 31 tháng 03 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông báo tuyển sinh đi học tại Ác-mê-ni-a năm 2025 (Thông báo được kèm theo công văn này).

ĐHQGHN đề nghị Văn phòng, các Ban chức năng và các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN tiếp nhận thông tin, thông báo về chương trình tới các tổ chức, cá nhân quan tâm đăng ký và lưu ý thời hạn đăng ký trực tuyến trên website: <https://tuyensinh.vied.vn/> và thời hạn nộp bản cứng gồm 02 bộ hồ sơ giấy (01 bộ bằng tiếng Việt và 01 bộ bằng tiếng Anh/ tiếng Nga) bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội trước ngày 06 tháng 05 năm 2025.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGĐ Đào Thành Trường (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT&CTSV, Đ2.

**TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
VÀ CÔNG TÁC SINH VIÊN**

Nguyễn Anh Tuấn

Số: /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI ÁC-MÊ-NI-A NĂM 2025**

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài (Thông tư số 06); Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06 và Thông tư số 20/2024/TT-BGDĐT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ chỉ tiêu học bổng Chính phủ Cộng hòa Ác-mê-ni-a cấp cho Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và khoa học giữa Việt Nam và Ác-mê-ni-a, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại Ác-mê-ni-a diện Hiệp định năm 2025 như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng**1.1. Số lượng học bổng và trình độ đào tạo**

Tổng số có 05 học bổng đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và thực tập theo tất cả các khối ngành.

1.2. Thời gian đào tạo

- Chương trình đại học: 04 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình thạc sĩ: 02 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình tiến sĩ: 03-04 năm (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình thực tập chuyên ngành: từ 03 đến 12 tháng.

1.3. Chế độ học bổng

Chính phủ Ác-mê-ni-a tiếp nhận đào tạo, nghiên cứu miễn phí, cấp học bổng hàng tháng, bố trí chỗ ở trong ký túc xá, bảo hiểm y tế theo quy định của Chính phủ Ác-mê-ni-a;

Chính phủ Việt Nam cấp: vé máy bay một lượt đi và về, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa theo chế độ hiện hành.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự sơ tuyển**2.1. Điều kiện chung**

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Có đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài. Khi nhập học và định kỳ hằng năm phía Ác-mê-ni-a sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan, kể cả vé máy bay và phải bồi hoàn kinh phí cho Nhà nước theo quy định hiện hành;

- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào khác từ khi thông báo này có hiệu lực đến khi có kết quả sơ tuyển;

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải bồi hoàn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo đã đăng ký dự tuyển và trúng tuyển đi học theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, Bộ Giáo dục Ác-mê-ni-a và cơ sở đào tạo Ác-mê-ni-a;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng;

- Ngôn ngữ sử dụng trong học tập là tiếng Ác-mê-ni-a hoặc tiếng Nga (tùy theo tiếp nhận của cơ sở đào tạo). Các ứng viên dự tuyển học bổng đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, nếu chưa biết tiếng Ác-mê-ni-a sẽ được học 01 năm dự bị tiếng Ác-mê-ni-a tại Cộng hòa Ác-mê-ni-a. Những ứng viên đã tốt nghiệp đại học/thạc sĩ chuyên ngành tiếng Ác-mê-ni-a/ tiếng Nga hoặc tại các cơ sở đào tạo bằng tiếng Ác-mê-ni-a/ Liên bang Nga thì không được học dự bị tiếng Ác-mê-ni-a.

Đối với ứng viên dự tuyển học bổng thực tập chuyên ngành phải có trình độ tiếng Nga B1 (TRKI-I) trở lên, hoặc tiếng Ác-mê-ni-a, hoặc đã từng tốt nghiệp đại học, sau đại học tại các nước nói tiếng Ác-mê-ni-a/ tiếng Nga;

- Đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo phối hợp với nước ngoài tại Việt Nam cần có giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp khi làm thủ tục đi học.

- Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

+ Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý cho phép dự tuyển;

+ Đã được các cơ quan, địa phương trong nước hoặc nước ngoài cấp học bổng đi học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm chưa được phép đi học tiếp ở nước ngoài.

+ Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 01 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

2.2. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển

a) Trình độ đại học

- Học sinh đang học lớp 12 gồm các đối tượng: i) đã tham gia đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực và đoạt huy chương vàng, huy chương bạc, huy chương đồng; tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia và đoạt các giải nhất, nhì, ba; có kết quả học tập ở bậc THPT đến hết học kỳ I năm học 2024-2025 đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) và có kết quả trúng tuyển đại học của các trường đại học Việt Nam năm 2025 khi làm thủ tục đi học.

- Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) có kết quả 03 năm học THPT và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương).

b) Trình độ thạc sĩ

- Cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và có thời gian công tác tối thiểu từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 30/6/2025, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ đại học, không quá 40 tuổi (tính đến ngày 30/6/2025);

- Người tốt nghiệp đại học (trình độ cử nhân) với kết quả học tập đạt loại xuất sắc (bằng đỏ) tại Liên bang Nga/các nước nói tiếng Nga hoặc đạt loại giỏi tại Việt Nam, các nước khác trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2025, không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2025), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động (ưu tiên sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh/Hội sinh viên Việt Nam giới thiệu).

c) Trình độ tiến sĩ

- Cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và có thời gian công tác tối thiểu từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 30/6/2025, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hệ kỹ sư/chuyên gia tại Liên bang Nga (theo chương trình đào tạo 05 năm trở lên), không quá 40 tuổi (tính đến ngày 30/6/2025);

- Người tốt nghiệp đại học hệ kỹ sư/chuyên gia với kết quả học tập đạt loại xuất sắc (bằng đỏ) tại Liên bang Nga/ các nước nói tiếng Nga (theo chương trình đào tạo 05 năm trở lên) trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2025, không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2025), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;

- Người tốt nghiệp thạc sĩ tại Liên bang Nga với kết quả học tập đạt loại xuất sắc (bằng đỏ) hoặc ở Việt Nam, các nước khác với kết quả học tập đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2025, không quá 35 tuổi (tính đến ngày 30/6/2025), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động.

d) Thực tập chuyên ngành

Công chức, viên chức, giảng viên cơ hữu (có hợp đồng và đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc) đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục, có trình độ đại học trở lên, có thời gian công tác tối thiểu 24 tháng kể từ khi có hợp đồng lao

động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, sau đại học tính đến ngày 30/6/2025, còn đủ tuổi để công tác ít nhất 03 năm tính từ ngày 30/6/2025.

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online):

Sau khi hoàn thành hồ sơ dự tuyển, ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến. Thời hạn đăng ký trực tuyến trên website <https://tuyensinh.vied.vn/> **đến trước ngày 06/5/2025.**

3.2. Nộp hồ sơ giấy

Ứng viên chuyển 02 bộ hồ sơ giấy (01 bằng tiếng Việt và 01 bằng tiếng Anh/tiếng Nga) chính thức đăng ký dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.**

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo mẫu quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi Ác-mê-ni-a năm 2025.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn và phía Ác-mê-ni-a thống nhất việc thực hiện xét tuyển bổ sung; hồ sơ ứng viên không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về điều kiện tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ chỉ được dự tuyển để phía Ác-mê-ni-a xem xét cấp chế độ học bổng của phía Ác-mê-ni-a. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật và bị hủy kết quả tuyển sinh liên quan. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: www.moet.gov.vn, icd.edu.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ tuyensinh@vied.vn).

4. Thời hạn nhận hồ sơ: Hồ sơ phải nộp **trước ngày 06/5/2025** (tính theo đầu nhận hồ sơ tại Cục Hợp tác quốc tế và thời gian hoàn thành đăng ký online).

5. Ưu tiên xem xét ứng viên trong các trường hợp sau:

a) Ứng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục;

b) Ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, quốc gia và các ứng viên khác thuộc diện ưu tiên theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành;

c) Ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp cơ sở trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc ứng dụng);

d) Ứng viên thuộc đối tượng đào tạo theo các đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai thực hiện, đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của chương trình học bổng này.

6. Quy trình xét tuyển

- Hội đồng tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét hồ sơ ứng viên dự tuyển và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn để sơ tuyển ứng viên;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách các ứng viên được sơ tuyển để đề cử cho phía Ác-mê-ni-a;

- Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Chính phủ Ác-mê-ni-a duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại Ác-mê-ni-a trong tháng 10/2025.

Những trường hợp được phía Ác-mê-ni-a tiếp nhận không thuộc chương trình học bổng này, hoặc thuộc chương trình này nhưng không đáp ứng đầy đủ quy định tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không dự tuyển qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thông báo tuyển sinh này sẽ không được cấp bù chế độ học bổng của Chính phủ Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định. / *nguy*

Nơi nhận:

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các websites: www.icd.edu.vn, www.moet.gov.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, HTQT *nguy*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hải Thanh

MẪU SỐ 01
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
THẠC SĨ/TIẾN SĨ/THỰC TẬP Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: ☐ **Học bổng NSNN** ☐ **Học bổng Hiệp định** ☐ **Học bổng khác**
(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)

Thông báo dự tuyển:/TB-BGDĐT ngày...../...../.....

Trình độ dự tuyển (ThS, TS, TT, BD):

Nước dự tuyển (chỉ đăng ký 1 nước):.....

Ngành học dự tuyển:

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:

Nếu không được xét nhận cấp bù kinh phí của Chính phủ Việt Nam, bạn có đăng ký đi học tại Ác-mê-ni-a bằng học bổng của Chính phủ Ác-mê-ni-a cấp: ☐ **Có** ☐ **Không**

1. **Họ và tên:**..... **Giới tính:** ☐ **Nam** ☐ **Nữ.**

2. **Ngày, tháng, năm sinh:**

3. **Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số:** **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**.....

4. **Hộ chiếu số:** **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**.....

5. **Chức vụ và cơ quan đang công tác:**

Thuộc Bộ, Ngành, Tỉnh:

6. **Địa chỉ gửi thư:**

Điện thoại: Cơ quan:..... **Nhà riêng:**.....

Di động: **E-mail:**.....

7. **Trình độ ngoại ngữ:** ☐ **Có chứng chỉ** ☐ **Chưa có chứng chỉ**

Tiếng Anh: **IELTS** **TOEFL** **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tiếng Pháp: **TCF** **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**.....

Tiếng: **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

8. **Trình độ học vấn (cao nhất):** ☐ **Đại học** ☐ **Thạc sĩ** ☐ **Tiến sĩ**

9. **Quá trình đào tạo:**

9.1 **Đại học:**

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ **Chính quy** ☐ **Tại chức** ☐ **Khác (ghi rõ):**

☐ **Đào tạo phối hợp:**

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa:

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.2 Thạc sĩ:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Tại chức ☐ Khác (ghi rõ):

☐ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa:

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.3 Tiến sĩ:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Tại chức ☐ Khác (ghi rõ):

☐ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

10. Nhận xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống (do Thủ trưởng cơ quan công tác, cơ quan giới thiệu dự tuyển ghi):

.....
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)**

....., ngày tháng năm

(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ loại học bổng, cụ thể như sau (chỉ cần điền số ghi dưới đây):

(1) Học bổng do ngân sách Nhà nước Việt Nam cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);

(2) Học bổng theo các đề án đào tạo phối hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí;

(3) Học bổng diện Hiệp định (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);

(4) Học bổng do cơ sở giáo dục nước ngoài/cơ quan, tổ chức quốc tế cấp (ghi rõ tên nơi cấp học bổng);

(5) Nguồn tài trợ khác hoặc tự túc kinh phí.

ma

MẪU SỐ 02
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
ĐẠI HỌC Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: ☐ Học bổng NSNN ☐ Học bổng Hiệp định ☐ Học bổng khác
(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)

Thông báo dự tuyển: /TB-BGDĐT ngày / /

Nước dự tuyển (chỉ đăng ký 01 nước):

Ngành học dự tuyển:

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:

Mã số hồ sơ online trên trang *Education-in-russia.com*:

(Nếu không có sẽ không được đưa vào danh sách gửi đi đàm phán học bổng với phía Nga)

Nếu không được xét nhận cấp bù kinh phí của Chính phủ Việt Nam, bạn có đăng ký đi học tại Ác-mê-ni-a bằng học bổng của Chính phủ Ác-mê-ni-a cấp: ☐ Có ☐ Không

1. Họ và tên: Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:

4. Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

5. Địa chỉ gửi thư:
.....

Điện thoại liên hệ:

E-mail:

Trình độ học vấn (cao nhất): ☐ Trung học Phổ thông ☐ Cao đẳng ☐ Đại học

6. Quá trình học tập:

6.1 Trung học phổ thông:

Trường:

Điểm trung bình học tập: Lớp 10: Lớp 11: Lớp 12:

Điểm tốt nghiệp THPT:

Xếp loại tốt nghiệp:

7.2. Đại học/ Cao đẳng:

Thời gian đào tạo: năm. Từ đến

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Tại chức ☐ Khác (ghi rõ):

Ngành đào tạo:

Điểm trung bình học tập các kỳ học:

8. Trình độ ngoại ngữ: ☐ Có chứng chỉ ☐ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: IELTS TOEFL Ngày cấp: Nơi cấp:

Tiếng Pháp: TCF Ngày cấp: Nơi cấp:

Tiếng: Ngày cấp: Nơi cấp:

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)

Hà Nội, ngày tháng năm

.....(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)



BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH

(dành cho người chưa có cơ quan công tác)

Kính gửi: Cục Hợp tác quốc tế

Tên tôi là: Sinh ngày

Giấy CMND/Căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện nay là:

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Cục Hợp tác quốc tế và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

3. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Cục Hợp tác quốc tế, làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.

4. Tôi và gia đình cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học, không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp hoặc không chấp hành theo sự điều động của Nhà nước sau tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày tháng năm

Người cam kết

(ký và ghi rõ họ tên)



CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH

Họ và tên bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp:

Công tác tại:

Địa chỉ:

đại diện cho gia đình du học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên du học sinh thực hiện đầy đủ trách nhiệm đã được quy định đối với du học sinh.
- Chịu trách nhiệm cùng du học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu du học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày tháng..... năm

Bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp
(ký và ghi rõ họ tên)



BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH

(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

Kính gửi: Cục Hợp tác quốc tế

Tên tôi là: Sinh ngày

Giấy CMND/Căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện nay là:

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Cục Hợp tác quốc tế và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

3. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Cục Hợp tác quốc tế, cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định.

4. Tôi cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học; bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo; không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; đã hoàn thành khóa học, được cấp văn bằng tốt nghiệp nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định; không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý trực tiếp sau khi tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày tháng năm

Người cam kết

(ký và ghi rõ họ tên)



Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:

..... xác nhận bảo lãnh ông/bà,

hiện đang là (biên chế/hợp đồng)..... của

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
4x6cm

SƠ YẾU LÝ LỊCH
TỰ THUẬT

Họ và tên:..... Nam, nữ:

Sinh ngày.....tháng.....năm

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

.....

Chứng minh thư nhân dân số:..... Nơi cấp:

Ngày.....tháng.....năm.....

Số Điện thoại liên hệ: Nhà riêng; Di động.....

Khi cần báo tin cho ai? Ở đâu?:

.....

.....

.....

.....

Số hiệu:

Ký hiệu:

ruk

Họ và tên: Bí danh:
 Tên thường gọi:
 Sinh ngày.....tháng.....năm Tại:
 Nguyên quán:

 Nơi đăng ký thường trú hiện nay:

 Dân tộc:..... Tôn giáo:
 Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp)

 Thành phần bản thân hiện nay:
 Trình độ văn hoá:.....Ngoại ngữ:
 Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo.....
 Chuyên ngành đào tạo:
 Kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam ngày thángnăm
 Nơi kết nạp:
 Ngày vào Đoàn TNCSHCM ngày tháng năm:
 Nơi kết nạp:
 Tình hình sức khoẻ:.....Cao 1m.....Cân nặng:.....kg
 Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn:
 Cấp bậc:.....Lương chính hiện nay:
 Ngày nhập ngũ:.....Ngày xuất ngũ:
 Lý do:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: Tuổi Nghề nghiệp
 Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

 Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

 Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

Họ và tên mẹ:.....Tuổi:.....Nghề nghiệp

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Họ và tên vợ hoặc chồng:.....Tuổi:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay:

Họ và tên các con:

1) Tuổi: Nghề nghiệp:

2) Tuổi: Nghề nghiệp:

3) Tuổi: Nghề nghiệp:

4) Tuổi: Nghề nghiệp:

5) Tuổi: Nghề nghiệp:

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

LỜI CAM ĐOAN

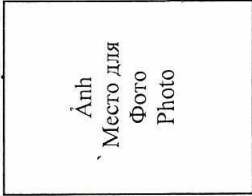
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về những lời khai đó. Nếu sau này cơ quan có thẩm quyền phát hiện vấn đề gì không đúng. Tôi xin chấp hành biện pháp xử lý theo quy định./.

.....,ngày.....tháng.....năm.....

Người khai ký tên

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA
МЕДИЦИНСКАЯ КОМИССИЯ
CONSEIL MÉDICAL

LIÊN BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO – Y TẾ



GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE
МЕДИЦИНСКАЯ СПРАВКА
CERTIFICAT MÉDICAL

Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh.....
Nghề nghiệp Nam, nữ.....
Cơ quan.....
Chỗ ở.....

I. TÌNH TRẠNG THỂ LỰC (ФИЗИЧЕСКОЕ СОСТОЯНИЕ; ÉTAT GÉNÉRAL)
Chiều cao (Рост; Hauteur)..... (cm; cm)
Cân nặng (Вес; Poids)..... (kg; kg)
Vòng ngực (Окружность груди; Périmètre thoracique)..... (cm; cm)
Thở ra (Выдох; En expiration)..... (cm; cm)
Hít vào (Вдох; En inspiration)..... (cm; cm)
Trung bình (Средняя; Pignet moyen)..... (cm; cm)

Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....

II. BỆNH TẬT (ЗАБОЛЕВАНИЯ; MALADIES)

1. NỘI KHOA (ТЕРАПЕВТ; MALADIES INTERNES)

- Tuần hoàn mạch (Пульс; Appareil cardiovasculaire) lần /phút (Удар/мин; Pouls/min)
- Huyết áp (Артериальное давление; Tension artérielle)
Tối đa (Max; Systolique)..... (mm/рт.столь; mm/Hg)
Tối thiểu (Min; Diastolique)..... (mm/рт.столь; mm/Hg)
- Tim (Сердце; Coeur)
- Phổi (Легкие; Poumon)
Bác sỹ khám (Врач; Examineur).....

5. XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC, SINH VẬT, SINH HOÁ BW (ЛАБОРАТОРНЫЕ ОБСЛЕДОВАНИЯ - ГЕМОТОЛОГИЧЕСКИЕ, БИОЛОГИЧЕСКИЕ БИОХИМИЧЕСКИЕ БСЖ; EXAMEN DU SANG, BIOCHIMIQUE BW, VDRL)

X quang (X-графия; Radiographic).....

KẾT LUẬN (ЗАКЛЮЧЕНИЕ; CONCLUSION)

a. TÌNH HÌNH SỨC KHỎE (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А); ÉTAT DE SANTÉ).....
b. ĐỦ HAY KHÔNG ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ ĐI HỌC (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А) И ПО СОСТОЯНИЮ МОЖЕТ БЫТЬ ИЛИ НЕ МОЖЕТ БЫТЬ НАПРАВЛЕН(А) НА УЧЕБУ; L'INTÉRESSÉ(E) EST APTE/INAPTE AUX ÉTUDES).....

Ngày (Date; Date) tháng năm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KỶ

ПРЕДСЕДАТЕЛЬ КОММИССИИ ПОДПИСЬ

VUE ET APPROUVÉ PAR LE CHEF

DU CONSEIL SANITAIRE SIGNATURE

TRƯỞNG ĐOÀN KHÁM KỶ

ГЛАВНЫЙ ВРАЧ ПОДПИСЬ

LE MÉDICIN CONSULTANT

SIGNATURE

nh

4. CHUYÊN KHOA (СПЕЦИАЛЬНЫЕ ЗАБОЛЕВАНИЯ; EXAMEN DU MEDECIN SPÉCIALISTE)	
- Mắt (Глаза; Acuité visuelle).....	
Không kính (Без очков; Sans correction).....	
Phải (Правый; Droite) O.D.....	
Trái (Левый; Gauche) O.G.....	
Có kính (С очками; Avec correction).....	
Phải (Правый; Droite) O.D.....	
Trái (Левый; Gauche) O.G.....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....
- Tai Mũi Họng (Отоларинголог; ORL).....	
- Thính lực, nói thường 5m (Слух при норм. речи 5м ; Audiométrie à 5m-voix normale)	
Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....	
Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....	
Nói thầm 0,5m (При шопоте 0,5м; Audiométrie à 0,5m-voix basse)	
Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....	
Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....	
- Bệnh về T.M.H (Заболевание уха, горла, носа; Maladies ORL).....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....
- Răng hàm mặt (Стоматолог; Dent).....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....
- Phụ khoa (Гинеколог; Maladies gynécologiques).....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....
- Da liễu (Дерматолог; Maladies dermatovénériologiques).....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Dạ dày (Желудок; Гестомас).....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....
2. TÂM THẦN, THẦN KINH (ПСИХИАТР, НЕВРОПАТОЛОГ; NEURO-PSYCHIATRES)	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....
3. NGOẠI KHOA (ХИРУРГ; MALADIES CHIRURGICALES)	
- Đã mổ (Операция; Intervention chirurgicale).....	
- Thời gian (Дата; Date).....	
- Hệ vận động, cột sống (Опорно-двигательная система, спинной хребет; Colonne vertebrale, appareil-locomoteur).....	
- Chi trên (Верхние конечности; Membres supérieures).....	
- Chi dưới (Нижние конечности; Membres inférieures).....	
- Khớp (Суставы; Articulation).....	
- Xương (Кости; Os).....	
- Cơ (Мускулатура; Muscles).....	
- Tim mạch (Сердечно-сосудистая система; Cardiovasculaire).....	
- Hậu môn (Анус; Anus).....	
- Tiết niệu, sinh dục (Выделительные и половые органы; Appareil uro-génital).....	
- Khối u (Опухоли; Tumeurs).....	
	Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

ch

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY XÁC NHẬN

Kính gửi:.....(Thủ trưởng đơn vị người lao động đang làm việc).....

Tên tôi là: CMND số:

Chức danh:

Hiện đang làm việc tại:

Đóng BHXH tại BHXH:

Đề nghị đơn vị xác nhận cho tôi đang tham gia BHXH tại đơn vị.

Lý do xác nhận:

.....

Xác nhận của đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Người đề nghị
(Ký rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan BHXH (xác nhận đến tháng đóng đủ tiền BHXH).

CƠ QUAN BHXH:

Xác nhận Ông (Bà):

Hiện đang tham gia BHXH từ tháng năm đến tháng năm
theo cơ quan công tác:

Số sổ BHXH:

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC BHXH

uea

Մաս 08
ՀՀ ԿՐԹՈՒԹՅԱՆ, ԳԻՏՈՒԹՅԱՆ,
ՄՇԱԿՈՒՅԹԻ ԵՎ ՍՊՈՐՏԻ ՆԱԽԱՐԱՐ
ԺԱՆՆԱ ԱՆԴՐԵԱՍՅԱՆԻ
TO THE MINISTER OF EDUCATION, SCIENCE,
CULTURE AND SPORT OF RA
ZHANNA ANDREASYAN

(Երկիր) (Country) (ազգություն) (Nationality)

_____-ից (from)
(անուն, ազգանուն, հայրանուն)
(Name, Surname, Father's name)

հասցե, հեռախոս (Հայաստանի
Հանրապետությունում)
Address, Phone (in the Republic of Armenia)

Դ Ի Մ ՈՒ Մ
A P P L I C A T I O N

Ձեզ եմ ներկայացնում պահանջվող փաստաթղթերի փաթեթը՝
The full package of the required documents

ուսումնական հաստատության անվանումը
Name of educational institution

ֆակուլտետի և մասնագիտության անվանումը
Name of the faculty and specialization

կրթական ծրագիրը (նախապատրաստական դասընթաց, բակալավրիատ,
մագիստրատուրա, ասպիրանտուրա)
Educational program (Preparatory course, Bachelor's, Master's, Post graduate)

սովորելու նպատակով:
for the purpose of studying.

Դիմող (Applicant)՝

անուն, ազգանուն
name, surname

ստորագրություն
signature

օր/Day

ամիս/Month

2025թ.



ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅՈՒՆ
ԿՐԹՈՒԹՅԱՆ, ԳԻՏՈՒԹՅԱՆ, ՄՇԱԿՈՒՅԹԻ ԵՎ
ՍՊՈՐՏԻ ՆԱԽԱՐԱՐՈՒԹՅՈՒՆ

REPUBLIC OF ARMENIA
MINISTRY OF EDUCATION, SCIENCE,
CULTURE AND SPORT

ԴԻՄՈՒՄ-ՀԱՐՑԱԹԵՐԹԻԿ
APPLICATION FORM

Photo
(3x4 cm)

Հայաստանի Հանրապետության ուսումնական հաստատություններ
դիմող օտարերկրյա քաղաքացիների համար
For foreign citizens applying to study in the Republic of Armenia

1. Անուն / Name _____ Ազգանուն / Surname _____

2. Ծննդյան թիվը _____ 3. Ծննդյան վայրը _____
Date of birth or/ամիս/տարեթիվ Place of birth
day/month/year

4. Բնակության երկիրը _____ 5. Քաղաքացիությունը _____
Resident country Citizenship

6. Ազգությունը _____ 7. Սեռը ☐ արական/male
Nationality Sex ☐ իգական/ female

8. Ընտանեկան վիճակը/Marital status: ☐ ամուսնացած/ married
☐ չամուսնացած/ single

9. Բնակության վայրը/ Residence Address _____

Քաղաք/ City _____ Երկիր/ Country _____

Հեռ./Phone _____ E-mail: _____

10. Կրթական աստիճանը / Degree recieved
☐ միջնակարգ / Secondary ☐ բակալավրի / Bachelor's degree
☐ մագիստրոսի/ Master's dergee ☐ ասպիրանտի / Post-graduate dergee

11. Դպրոցի մասին տվյալները _____
School attended Հաստատության անվանումը / Name of the institution

Քաղաք / City _____ Երկիր/ Country _____

Ուսուցումը սկսվել է _____ Ավարտվել է _____
Date of entrance ամիս/տարեթիվ Date of graduation ամիս/տարեթիվ
month/year month/year

12. Ավարտած այլ ուսումնական հաստատությունների մասին տվյալները
Other Educational Institutions attended:

ma

1. Ավարտել եմ _____
Graduated _____ ավարտած հաստատության անվանումը /Name of the institution/
_____ in _____ թվականին
_____ year
_____ մասնագիտությամբ
Երկիրը /Country/ _____ Specialization _____

2. Ավարտել եմ _____
Finished _____ հաստատության անվանումը /Name of the institution/
_____ in _____ թվականին
_____ year
_____ մասնագիտությամբ
Երկիրը /Country/ _____ Specialization _____

13. Հայոց լեզվի իմացությունը / Proficiency in Armenian
☐ գերազանց / excellent ☐ լավ / good
☐ բավարար / fair ☐ չեմ տիրապետում / none

Այլ լեզուներ/Other languages _____

14. Դիմում եմ կրթական ասպիճանի /Apply for:
☐ բակալավրի / Bachelor's degree
☐ մագիստրոսի / Master's degree
☐ ինտեգրված կրթական ծրագրով / Integrated educational program
☐ ասպիրանտի / Post-graduate degree

Ընտրած ուսումնական հաստատությունը/ Educational institution chosen:

_____ մասնագիտությամբ / specialization

15. Հասարակական, մշակութային և մասնագիտական ընկերակցությանների անվանումը, որոնց անդամակցում եք./ Your membership in non-governmental cultural and professional organizations/associations: _____

16. Կցել հրատարակված գիտական աշխատությունների ցանկը, եթե այդպիսիք կան/ List of scientific publications if any

17. ՀՀ-ում բնակության վայրը _____
Resident address in RA
Քաղաք _____ Տան հեռ. _____ Բջջային _____
City _____ Home phone _____ Mobile _____

18. Ընտանիքի անդամների մասին տվյալները.
Family members.

18.1 Հայրը/Father _____
անունը/ name, ազգանունը/surname, ծննդյան թիվը/date of birth

Աշխատանքի վայրը/ Work place _____



Պաշտոնը/մասնագիտությունը/ Position/occupation _____

18.2 Մայրը/Mother _____
անունը/ name, ազգանունը/surname, ծննդյան թիվը/date of birth

Աշխատանքի վայրը/ Work place _____

Պաշտոնը/մասնագիտությունը/ Position/occupation _____

18.3 Եղբայր/Զույր/ Brother, sister

_____ անունը/ name, ազգանունը/surname, ծննդյան թիվը/date of birth

_____ անունը/ name, ազգանունը/surname, ծննդյան թիվը/date of birth

_____ անունը/ name, ազգանունը/surname, ծննդյան թիվը/date of birth

_____ անունը/ name, ազգանունը/surname, ծննդյան թիվը/date of birth

Ստորագրություն _____
Signature

«____» _____ 20__թ.

Վերոհիշյալ հարցերի պատասխանները լրացնելը ընթերցելի ձևագրով: Type or print legibly.

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI ÁC-MÊ-NI-A NĂM 2025**(Theo thông báo số **355** /TB-BGDĐT ngày **31** / **3** /2025)**Trình độ đăng ký dự tuyển: ĐẠI HỌC****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học tại Việt Nam:.....

Ngành đang học đại học:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 02);
2. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài có ý kiến bảo lãnh và chữ ký của bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp (Mẫu số 03). Riêng đối với ứng viên của các bộ, ngành cần làm thêm Bản cam kết có xác nhận của cơ quan bộ, ngành cử dự tuyển;
3. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh (Mẫu 04; lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật);
4. Bản sao công chứng giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT hoặc Giấy xác nhận do trường THPT cấp có ghi rõ điểm xét tốt nghiệp;
5. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT;
6. Bản sao công chứng học bạ THPT;
7. Bản sao công chứng giấy báo được tuyển thẳng hoặc giấy báo trúng tuyển đại học;
8. Bản sao công chứng bảng điểm đại học của học kỳ I năm học 2024-2025;
9. Bản sao công chứng bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia,...(nếu có);
10. Bản sao công chứng giấy chứng nhận con liệt sĩ (nếu có);
11. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
12. Kết quả xét nghiệm HIV, Viêm gan B, C, Lao phổi (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
13. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh. Ứng viên đang là học sinh lớp 12 không yêu cầu nộp các giấy tờ mục 5,6,8,9 nhưng phải nộp đủ giấy tờ liên quan về việc ứng viên thuộc đối tượng được tuyển thẳng vào đại học.

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI ÁC-MÊ-NI-A NĂM 2025**(Theo thông báo số **355** /TB-BGDĐT ngày **31/3** /2025)**Trình độ đăng ký dự tuyển: THẠC SĨ****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên mới tốt nghiệp đại học chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 01);
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài (Mẫu 03);
4. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh (Mẫu 05 dành cho người không có cơ quan công tác; lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật). Người đang công tác phải sử dụng mẫu theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bằng điểm toàn khóa đại học (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt).
8. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và quản lý);
9. Bản sao công chứng quyết định cử đi học ở trình độ đã tốt nghiệp và văn bản tiếp nhận về của đơn vị cử đi (đối với những trường hợp do các bộ/ngành của Việt Nam cử đi học);
10. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyển tiếp sinh thạc sĩ của cơ sở đào tạo trong nước hoặc nước ngoài (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
11. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
12. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
13. Kết quả xét nghiệm HIV, các thể viêm gan, Lao phổi (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
14. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.

ua

HỒ SƠ DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI ÁC-MÊ-NI-A NĂM 2025

(Theo thông báo số **355** /TB-BGDĐT ngày **31/3** /2025)

Trình độ đăng ký dự tuyển: TIỀN SĨ

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển đối với ứng viên có cơ quan công tác; trường hợp ứng viên là người chưa đi làm thì nộp bản cam kết về việc làm;
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 01);
3. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài (Mẫu 03);
4. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh (Mẫu 05 dành cho người không có cơ quan công tác; lưu ý kê khai đủ thông tin, kê cả mục khen thưởng, kỷ luật). Người đang công tác phải sử dụng mẫu theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
6. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
7. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bằng điểm toàn khóa đại học và thạc sĩ (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
8. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và quản lý);
9. Bản sao công chứng quyết định cử đi học ở trình độ đã tốt nghiệp và văn bản tiếp nhận về của đơn vị cử đi (đối với những trường hợp do các bộ/ngành của Việt Nam cử đi học);
10. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyên tiếp sinh tiến sĩ của cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
11. Tóm tắt đề cương nghiên cứu trong khoảng 02 trang khổ giấy A4 có xác nhận của cơ quan cử dự tuyển;
12. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
13. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 05);
14. Kết quả xét nghiệm HIV, các thể viêm gan, Lao phổi (nếu chưa có trong giấy khám sức khỏe);
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.

uu

HỒ SƠ TIẾNG NGA/ANH
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI ÁC-MÊ-NI-A NĂM 2025

(Theo thông báo số **355**/TB-BGDDĐT ngày **31** / **3** /2025)

Trình độ đăng ký dự tuyển (ĐH/ThS/TS/TT):

Ngành học đăng ký dự tuyển:

Họ và tên: Nam, Nữ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Trường đang học đại học (đối với sinh viên) hoặc cơ quan công tác (đối với cán bộ) hoặc cơ sở giáo dục đại học đã tốt nghiệp (đối với người chưa đi làm):

Ngành đang học hoặc ngành học đã tốt nghiệp:

Hộ khẩu thường trú:

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):

Hồ sơ dự tuyển bằng tiếng Nga gồm các tài liệu xếp theo thứ tự dưới đây:

- 1) Đơn đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định có kê khai đầy đủ các mục và ký tên;
- 2) Phiếu thông tin cá nhân theo mẫu quy định có dán ảnh 3x4cm và ký;
- 3) Bản lý lịch (CV) bằng tiếng Nga/Anh
- 4) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga/Anh bằng tốt nghiệp và học bạ THPT (đối với ứng viên đăng ký trình độ đại học);
- 5) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga/Anh giấy khám sức khỏe;
- 6) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga/Anh giấy xét nghiệm không bị nhiễm virút HIV, Lao phổi và các thể viêm gan;
- 7) Tóm tắt đề tài chuẩn bị nghiên cứu, nội dung thực tập viết bằng tiếng Nga/Anh trong khoảng 20 trang giấy khổ A4 (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ, tiến sĩ);
- 8) Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bảng điểm tất cả các năm học đại học và sau đại học (đối với ứng viên có các văn bằng do các nước nói tiếng Nga cấp) hoặc bản dịch công chứng sang tiếng Nga/Anh (đối với ứng viên tốt nghiệp đại học/ sau đại học tại các nước không nói tiếng Nga) (đối với ứng viên đăng ký trình độ thạc sĩ, tiến sĩ);
- 9) Văn bản (nếu có) của cơ sở đào tạo nước ngoài khẳng định có thể tiếp nhận học thạc sĩ, tiến sĩ theo diện Hiệp định (đối với từng đối tượng dự tuyển);
- 10) Danh mục công trình nghiên cứu đã được công bố, hoạt động nghiên cứu khoa học đã tham gia (nếu có) làm bằng tiếng Nga/Anh hoặc được dịch công chứng sang tiếng Nga/Anh;
- 11) Bản dịch công chứng sang tiếng Nga/Anh trang hộ chiếu phổ thông có ảnh và các thông tin chi tiết của cá nhân (hộ chiếu phải còn hạn sử dụng tối thiểu đến ngày 31/7/2026), bản chụp phải rõ nét;
- 12) 04 ảnh 3x4cm

Lưu ý: Phải thống nhất cách viết họ và tên bằng tiếng Nga trong tất cả các loại bản dịch. Ngoài 01 bộ hồ sơ bằng tiếng Nga/Anh nộp dự tuyển theo thông báo thì ứng viên cần chuẩn bị thêm 01 bộ hồ sơ để sử dụng khi nhận được thông báo kết quả sơ tuyển.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại các websites: www.icd.edu.vn hoặc www.moet.gov.vn).

ueh